

CÔNG TY TNHH GEMTA GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH GEMTA GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GEMTA GROUP COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110479018

3. Ngày thành lập: 18/09/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 268 thôn 1, Xã Dục Tú, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988768576

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng	4632
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649(Chính)
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B,C,D - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động đấu giá và hoạt động nhà nước cấm)	4669

6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Xuất nhập khẩu những mặt hàng công ty kinh doanh	8299
7.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ thẩm mỹ	8699
8.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
9.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
10.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
11.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ hoạt động tư vấn pháp luật và tư vấn tài chính)	7020
12.	Bán buôn tổng hợp (Trừ hoạt động nhà nước cấm và hoạt động đấu giá)	4690
13.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng	4711
14.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
15.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
16.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
17.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
18.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (Không bao gồm: -Hoạt động của đấu giá viên,-Bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao;-Bán lẻ tem và tiền kim khí;)	4789
19.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá)	4791
20.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ đấu giá)	4799
21.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
22.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất trang thiết bị y tế	3290
23.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh -Kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc	4772

